

Số: 132/2025/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 30 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lò Thị Thu T, sinh năm 2001. Nơi ĐKTT: Thôn H, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang. Chỗ ở hiện nay: Bản N, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La.

* Bị đơn: Anh Bùi Văn C, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị Thu T và anh Bùi Văn C (Giấy chứng nhận kết hôn số 25 ngày 02/11/2021 tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Sơn La).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lò Thị Thu T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Minh T1, sinh ngày 05/5/2024. Anh Bùi Văn C là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Minh K, sinh ngày 26/4/2022. Chị T và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lò Thị Thu T và anh Bùi Văn C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lò Thị Thu T có nghĩa vụ nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000004071551 ngày 28/4/2025 của Công ty Cổ phần T2 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000858 ngày 08/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa. Hoàn trả lại cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Bùi Văn C không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa (02 bản);
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Huy Hạ (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Huệ